

HIỆU QUẢ DẠY HỌC TIẾNG VIỆT VÀ KÌ VỌNG ĐỔI MỚI

NGUYỄN KIM HỒNG*

Số giờ học Ngữ văn trong chương trình phổ thông hiện nay không ít. Vì sao còn tình trạng học sinh kết thúc chương trình phổ thông lại không thể viết đúng tiếng Việt? Cần phải làm gì để việc dạy học tiếng Việt trong trường phổ thông có hiệu quả hơn? Hội thảo do Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh tổ chức lần này hi vọng góp phần tìm câu trả lời.

Cách đây khoảng 10 năm, trong chương trình của các trường đại học có môn *Tiếng Việt thực hành*. Tôi thực sự băn khoăn, tự hỏi (vì không dám hỏi người khác): Học tiếng Việt ở bậc phổ thông không có tính chất thực hành sao? Hồi đó, nhiều giảng viên Khoa Ngữ văn trường tôi chạy sô hơn cả ca sĩ. Không biết những sinh viên học Tiếng Việt thực hành ngày ấy, giờ đây khả năng sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp hàng ngày, trong soạn thảo văn bản có hơn những sinh viên khác hay không?

Cứ vào mùa tuyển sinh đại học, tôi thường được nghe các thầy cô than phiền về tiếng Việt của thí sinh. Ngay các giảng viên Khoa Ngữ văn cũng không mấy hài lòng với năng lực tiếng Việt của những giáo viên Ngữ văn tương lai, những người sẽ giúp thanh thiếu niên Việt Nam biết yêu hơn tiếng mẹ của mình và biết dùng nó thành thạo để nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng cuộc sống. Tôi cũng đã được nghe nhiều chia sẻ, trăn trở và một vài đề xuất. Nhiều thầy cô Ngữ văn cho rằng cần phải thay cách thức tuyển sinh đầu vào: không chỉ căn cứ vào tổng số điểm của các bài thi, mà còn phải xét riêng điểm thi môn Văn với hi vọng chọn được những thí sinh thực sự có năng lực diễn đạt để đào tạo nên những thầy cô dạy người khác cách diễn đạt. Tôi thấy đề nghị này có lí. Sắp tới, khi nhà trường được tự chủ về tuyển sinh, có thể phương thức tuyển sẽ thay đổi theo hướng chú trọng đến trọng số điểm của môn thi có liên quan trực tiếp đến chuyên ngành đào tạo ở đại học trong tổng số điểm các bài thi tuyển sinh.

Tuy nhiên, giải pháp đó chỉ giải quyết được phần ngọn của vấn đề, phần gốc nằm ở việc dạy học tiếng Việt ở phổ thông. Tôi có hỏi các giáo sư ngôn ngữ học vì sao ngay cả những học sinh phổ thông thi vào các ngành khoa học xã hội mà vẫn không viết đúng tiếng Việt. Nhiều câu trả lời khác nhau: có thể do chương trình và sách giáo khoa, có thể do trình độ, tâm huyết, điều kiện làm việc của giáo viên, và nhiều cái “có thể” khác.

Để tìm hiểu, tôi quyết định xem phân phối chương trình các bậc học. Kết quả: Tiếng Việt được học ở bậc Tiểu học, lớp 1 – 10 tiết/tuần, lớp 2 – 9 tiết/tuần, các lớp 3, 4 và 5 – 8 tiết/tuần. Một năm thực học 33 tuần. Năm năm học tiểu học, số tiết mà học sinh được học môn Tiếng Việt là 1419. Bậc trung học, số tiết học môn Ngữ văn như sau: Trung học cơ sở: 578 tiết; Trung học phổ thông: ban Khoa học Tự nhiên: 323 tiết, ban Khoa học Xã hội: 408 tiết. Tổng số tiết học Tiếng Việt và Ngữ văn từ lớp 1 đến lớp 12 là 2320 tiết (với ban Khoa học Tự nhiên) và 2405 tiết (với ban Khoa học Xã hội). Thời chúng tôi đi học, số tiết Tiếng Việt và Văn học chắc không nhiều hơn bây giờ, và cũng chẳng có những giờ học về ngữ pháp văn bản, nhưng sao ít người viết sai chính tả và ngữ pháp. Chương trình và sách giáo khoa hồi đó không hiện đại như bây giờ. Điều kiện học tập rất khó khăn (lớp học

* PGS TS, Hiệu trưởng – Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Sư phạm TPHCM, Trưởng ban tổ chức Hội thảo

Phát biểu khai mạc Hội thảo *Dạy học Ngữ văn trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông*

ngoài đình, không có bàn ghế, phấn bảng, giấy viết,...) nhưng chỉ cần xong “vỡ lòng” là có thể đọc báo, đọc truyện rồi. Trò chuyện với một PGS ngôn ngữ học trường tôi, chị bảo: Coi chừng nha, không có nghiên cứu, báo chí hồi đó không như bây giờ nên cứ tưởng thế hệ 5X luôn viết đúng, nói đúng. Có thể chị nói đúng.

Đó là vấn đề hệ trọng của giáo dục. Chắc hẳn hàng triệu người đang có suy nghĩ như tôi và cố gắng đi tìm lời giải, trong số đó có GS TSKH Hồ Ngọc Đại. Theo nhiều thông tin cho biết, chương trình Tiếng Việt của ông dạy ở bậc tiểu học chỉ cần hết lớp 1 hay lớp 2 (người ta gọi là “chương trình thực nghiệm”), học sinh đã có thể đọc và viết, đảm bảo không tái mù nữa. Để kiểm chứng, tôi hỏi chính giáo sư về chương trình Tiếng Việt của ông. Học trò cần học khoảng bao nhiêu thời gian để đọc thông viết thạo? Ông bảo, hết lớp 3, học sinh của tôi có thể đọc thông viết thạo. Đọc thông ở đây là đọc chứ không phải đánh vần, viết thạo là viết đúng chính tả, viết đúng ngữ pháp tiếng Việt, và không bị mù chữ trở lại. Tôi xem lại chương trình Tiểu học hiện hành, biết hết lớp 3 là khoảng 1000 tiết học.

Tôi thử so sánh thời gian học tiếng Việt hết lớp 3 của ta với thời gian để một người Việt học tiếng Anh ở ILA (không ở trong môi trường sử dụng tiếng Anh như bản ngữ). Được biết học tiếng Anh ở ILA Việt Nam gồm các lớp: 1, 2, 3, 4, 5.1, 5.2, 6.1, 6.2, 7.1, 7.2 và 8. Tổng cộng có 11 lớp. Mỗi lớp khoảng 110 giờ, hết 11 lớp là 1200 giờ. Hết 11 lớp, người học có thể đi du học ở các nước nói tiếng Anh. Nhiều người chỉ học hết lớp 5.2, tức là khoảng ½ thời gian học đến cấp độ cao nhất trong chương trình ở ILA Việt Nam là có thể đạt IELTS hơn 6.0. Vậy thì việc học tiếng Việt để đọc thông viết thạo trong môi trường bản ngữ tiếng Việt chỉ cần hết lớp 3 như GS Hồ Ngọc Đại nói là có phần có cơ sở.

Tại hội thảo này, tôi mạnh dạn đề nghị các nhà xây dựng chương trình môn Tiếng Việt và Ngữ văn sắp tới cần tìm cách để dạy học Ngữ văn sao cho phù hợp. Có thể, phần Văn nên bắt đầu ngay từ lớp 1, chiếm thời gian nhiều hơn từ lớp 3, bắt đầu từ trung học cơ sở, phần Tiếng Việt có thể giảm thiểu đến mức tối đa, tích hợp dạy ngôn ngữ trong văn, trong văn có ngữ. Đừng dạy học sinh trở thành những nhà ngôn ngữ học. Có thể học sinh mới có thể ham thích học văn trong nhà trường.

Đúng như nhiều chuyên gia giáo dục cho rằng, đến nay, ở Việt Nam, chúng ta hiện có quá ít những nghiên cứu về tâm lí học và giáo dục học; chúng ta chưa giảng dạy tâm lí học và giáo dục học trong trường sư phạm một cách hiệu quả. Nghiệp vụ sư phạm là một trong những điểm yếu kém nhất của trường sư phạm và sinh viên sư phạm. Vấn đề với các trường sư phạm hiện nay là dạy thế nào để sinh viên có thể có kiến thức và kĩ năng sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông. Thời đại nào thì phương tiện nấy. Thế nhưng, nói một cách hình ảnh là chúng ta đang đào tạo người thầy theo mô hình của thời đi bộ để dạy những con người đang sống trong thời đại ô tô, máy bay, tàu vũ trụ,...

Với Hội thảo “Dạy học Ngữ văn trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông”, tôi hi vọng chúng ta sẽ đồng hành cùng nhiều nhà khoa học và nhiều nhóm chuyên môn khác tìm ra được hướng đổi mới chương trình, sách giáo khoa, phương pháp dạy học; nâng cao hơn nữa nghiệp vụ sư phạm cho hàng trăm ngàn giáo viên Ngữ văn đang đứng lớp, xây dựng những tiền đề khoa học hiện đại, vững chắc cho việc đào tạo nhiều thế hệ giáo viên Ngữ văn trong tương lai; làm cho việc dạy học tiếng Việt thực sự có hiệu quả, làm cho mỗi học sinh Việt Nam ngày càng yêu quý và sử dụng thành thạo “tiếng nước tôi” (Phạm Duy) trong thời đại toàn cầu hóa này. ■